CTCP Thủy điện Thác Bà (HSX: TBC)

FireAnt

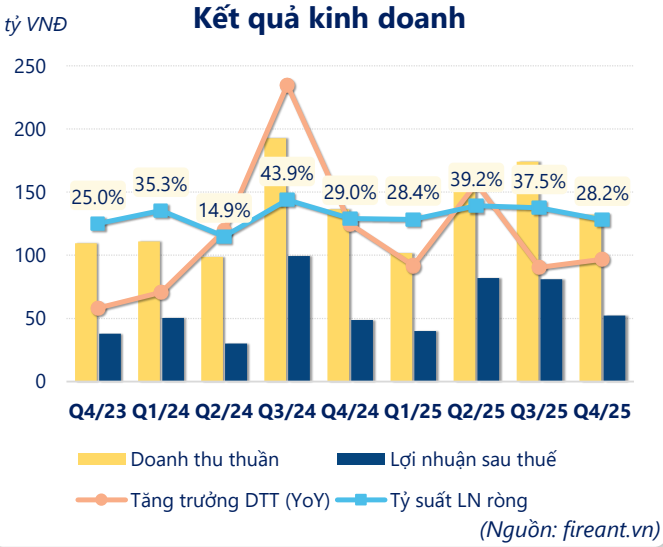
Ngày 31/12/2025	35,200 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	-7.1%	-4.8%	-3.8%

ROE — 2025: 13.5% | +/- YoY: ▲ 0.4%

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	132 tỷ VNĐ	▼ 42.0 ▼ 24.1%	▼ 4.00 ▼ 2.9%
LN gộp	72.9 tỷ VNĐ	▼ 31.1 ▼ 29.9%	▼ 4.40 ▼ 5.7%
LN thuần	59.0 tỷ VNĐ	▼ 34.5 ▼ 37.0%	▲ 1.00 ▲ 1.6%
LN sau thuế	52.4 tỷ VNĐ	▼ 28.7 ▼ 35.4%	▲ 3.60 ▲ 7.3%

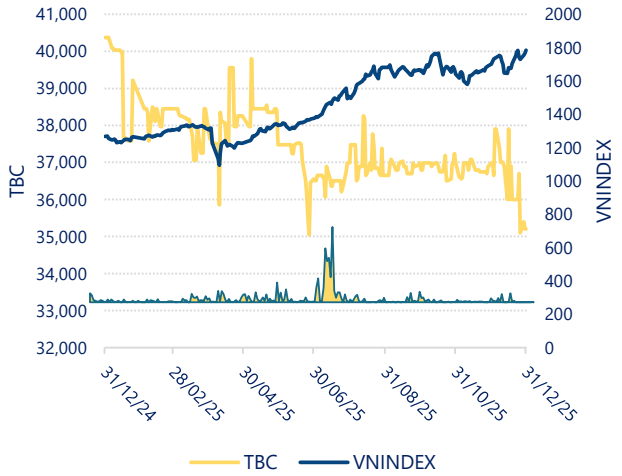
	2025	YoY
DT thuần	563 tỷ VNĐ	▲ 24.0 ▲ 4.5%
LN gộp	340 tỷ VNĐ	▲ 12.0 ▲ 3.6%
LN thuần	293 tỷ VNĐ	▲ 24.0 ▲ 9.0%
LN sau thuế	255 tỷ VNĐ	▲ 26.0 ▲ 11.7%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

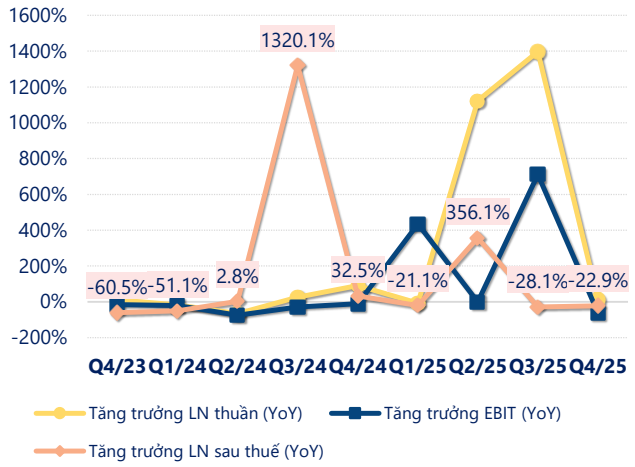
Lịch sử giá



CTCP Thủy điện Thác Bà (HSX: TBC)

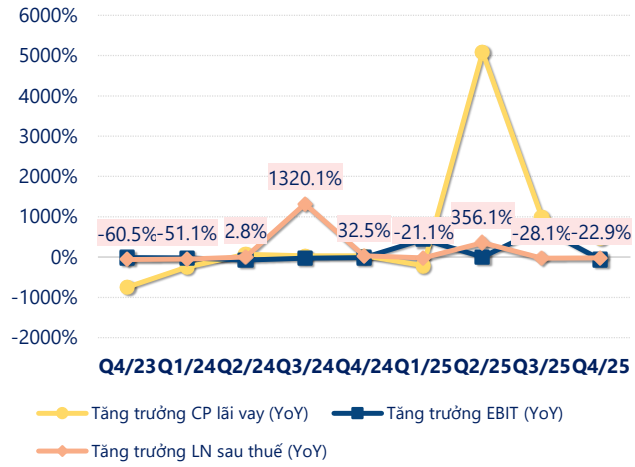
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



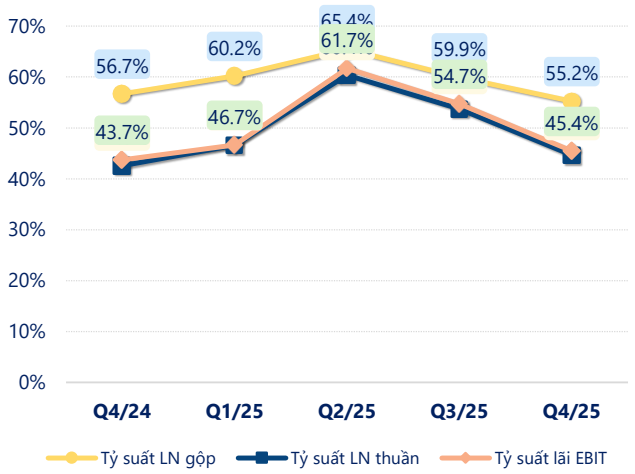
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



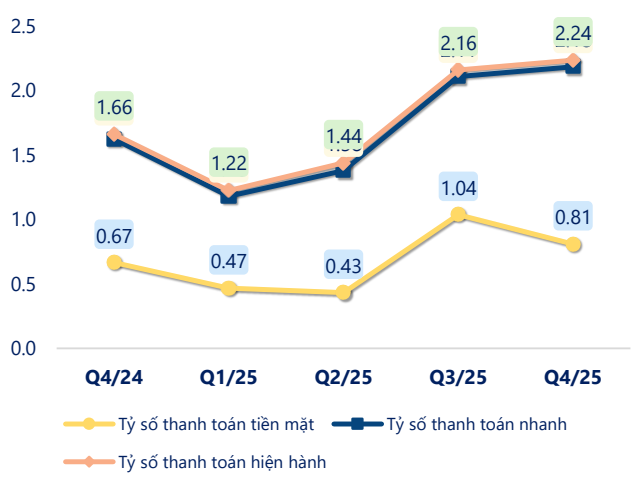
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



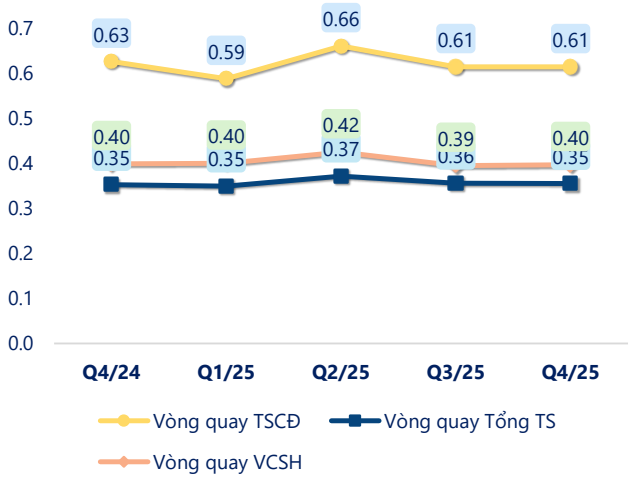
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



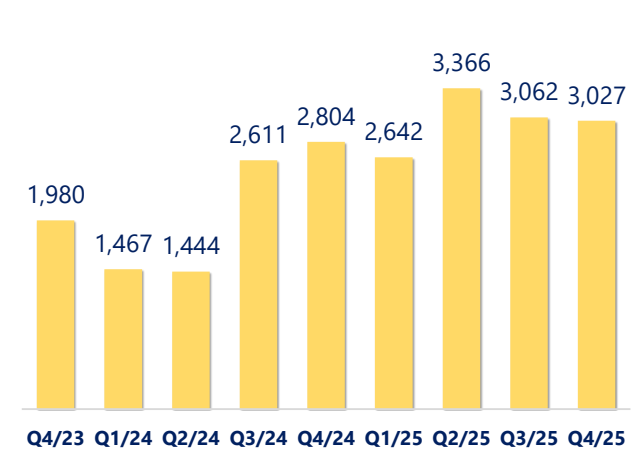
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

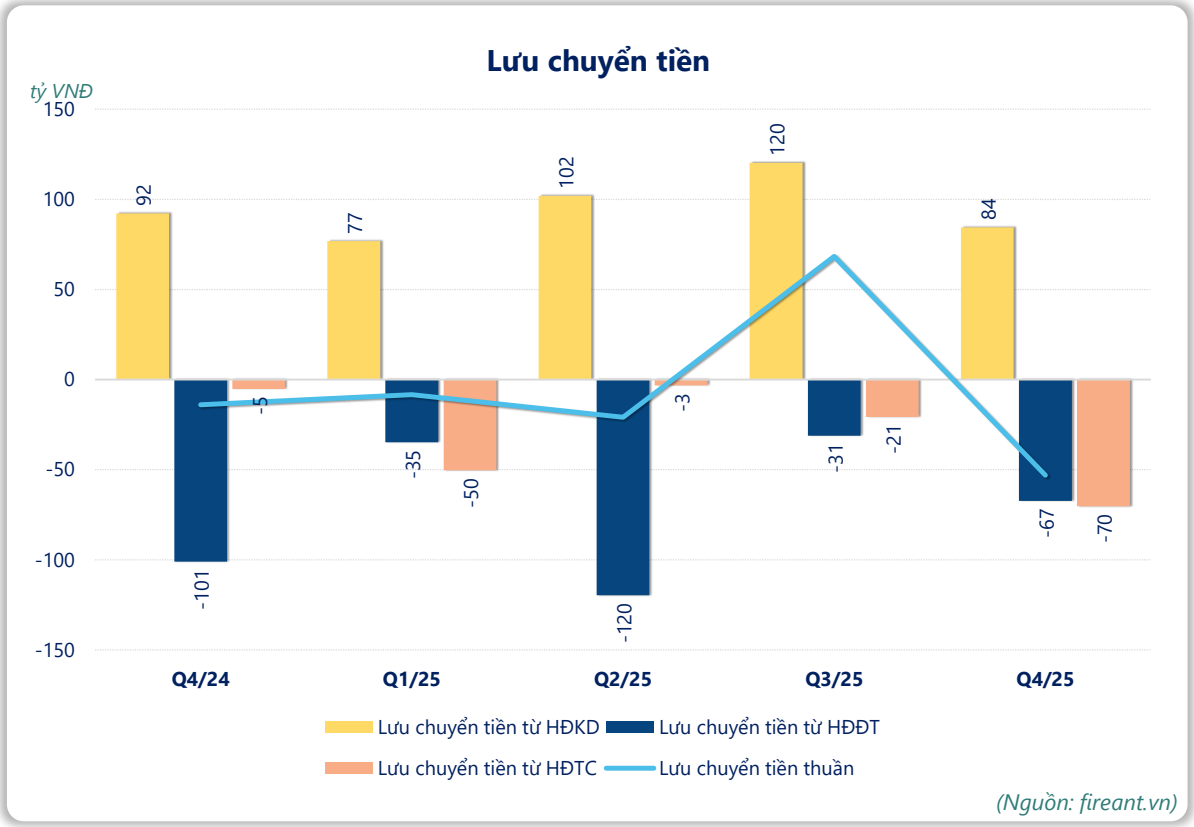


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Thủy điện Thác Bà (HSX: TBC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**132**	**136**	**-2.9%**	**563**	**539**	**4.5%**
Giá vốn hàng bán	59.1	59.0	0.2%	223	211	5.9%
Lợi nhuận gộp	72.9	77.3	-5.7%	340	328	3.6%
Doanh thu HĐTC	4.64	4.11	12.8%	10.1	12.3	-17.8%
Chi phí TC	-0.05	0.91	-105%	3.25	5.20	-37.5%
Chi phí lãi vay	0	0.91	-100%	0.82	5.18	-84.2%
LN trong công ty LKLD	**3.71**	**-0.99**	**474%**	**10.7**	**-1.61**	**762%**
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**22.4**	**21.5**	**4.0%**	**64.0**	**64.4**	**-0.5%**
LN thuần từ HĐKD	59.0	58.0	1.6%	293	269	9.0%
Lợi nhuận khác	**1.05**	**0.67**	**56.7%**	**4.12**	**0.79**	**422%**
LN trước thuế	60.0	58.7	2.2%	298	270	10.2%
Lợi nhuận sau thuế	**52.4**	**48.8**	**7.3%**	**255**	**229**	**11.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**37.3**	**39.5**	**-5.7%**	**192**	**178**	**8.0%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)